



WED 10 JUL 2013
15:00
16:38

Match No: 33

Match Statistics

статистика

Match Duration: 1h 38m
Attendance: 90

MAC vs CHN

1 3

Teams	Sets	1	2	3	4	Total
MAC	1	22	14	25	8	69
CHN	3	25	25	19	25	94
	Playing Time	25m	21m	24m	19m	1h 29m

First Referee: VANAVESKI Kristjan (EST)


Second Referee: BAKUNOVICH Yury (BLR)

MAC - Macau


Scoring Spike

Limit 15.00%

Rk	No	Name	Spikes	Faults	Shots	Total Attempts	Eff %
1	12	LAM Lok Hang	12	9	8	29	10.34
1	4	WONG Wai Hei	8	6	6	20	10.00
	7	CHOI Wai Kit	5	3	6	14	
	3	CHAN Weng lo	4	1	8	13	
	5	KAN Chou Pui	1	3	2	6	
	11	IEONG I Kit	1	2	2	5	
	9	LEONG Kuan Kin	1	1	1	3	
	14	LEONG On Tek	-	1	2	3	
	17	WONG Chon Hang	-	-	1	1	
	6	LAM Man Tek	-	-	-	-	
	13	CHIANG Sio Man	-	-	-	-	
	18	CHAN Ka Hei	-	-	-	-	
Team Totals			32	26	36	94	6.38

Scoring Block



Rk	No	Name	Kill Blocks	Faults	Rebounds	Total Attempts	Avg by Set
1	7	CHOI Wai Kit	1	4	-	5	0.25
1	11	IEONG I Kit	1	2	1	4	0.25
3	3	CHAN Weng lo	-	9	2	11	0.00
3	12	LAM Lok Hang	-	6	3	9	0.00
3	4	WONG Wai Hei	-	3	4	7	0.00
3	14	LEONG On Tek	-	4	1	5	0.00
3	9	LEONG Kuan Kin	-	3	-	3	0.00
3	5	KAN Chou Pui	-	2	-	2	0.00
3	17	WONG Chon Hang	-	1	-	1	0.00
	6	LAM Man Tek	-	-	-	-	
	13	CHIANG Sio Man	-	-	-	-	
	18	CHAN Ka Hei	-	-	-	-	
Team Totals			2	34	11	47	0.50

Scoring Service


Rk	No	Name	Aces	Faults	Serve Hits	Total Attempts	Avg by Set
1	17	WONG Chon Hang	1	-	6	7	0.25
1	5	KAN Chou Pui	1	-	5	6	0.25
1	9	LEONG Kuan Kin	1	1	3	5	0.25
4	3	CHAN Weng lo	-	2	12	14	0.00
4	12	LAM Lok Hang	-	4	7	11	0.00
4	11	IEONG I Kit	-	1	8	9	0.00
4	7	CHOI Wai Kit	-	3	6	9	0.00
4	4	WONG Wai Hei	-	3	3	6	0.00
4	14	LEONG On Tek	-	-	2	2	0.00
	6	LAM Man Tek	-	-	-	-	
	13	CHIANG Sio Man	-	-	-	-	
	18	CHAN Ka Hei	-	-	-	-	
Team Totals			3	14	52	69	0.75

Team

Opponent Errors & Team Faults	32
-------------------------------	----

Timing and Results provided by  TISSOT



WED 10 JUL 2013
15:00
16:38

Match No: 33

Match Statistics

статистика

Match Duration: 1h 38m
Attendance: 90

MAC vs CHN


1 3

Teams	Sets	1	2	3	4	Total
MAC	1	22	14	25	8	69
CHN	3	25	25	19	25	94
	Playing Time	25m	21m	24m	19m	1h 29m


First Referee: VANAVESKI Kristjan (EST)

Second Referee: BAKUNOVICH Yury (BLR)

MAC - Macau

Non-Scoring Dig


Rk	No	Name	Digs	Faults	Receptions	Total Attempts	Avg by Set
1	18	CHAN Ka Hei	3	5	2	10	0.75
2	13	CHIANG Sio Man	2	-	4	6	0.50
3	17	WONG Chon Hang	1	4	3	8	0.25
3	12	LAM Lok Hang	1	2	4	7	0.25
3	3	CHAN Weng lo	1	-	1	2	0.25
6	7	CHOI Wai Kit	-	-	8	8	0.00
6	5	KAN Chou Pui	-	1	2	3	0.00
6	11	IEONG I Kit	-	1	2	3	0.00
6	14	LEONG On Tek	-	-	2	2	0.00
6	4	WONG Wai Hei	-	-	1	1	0.00
6	9	LEONG Kuan Kin	-	-	1	1	0.00
6	6	LAM Man Tek	-	-	-	-	-
Team Totals			8	13	30	51	2.00


Non-Scoring Set


Rk	No	Name	Running Sets	Faults	Still Sets	Total Attempts	Avg by Set
1	17	WONG Chon Hang	24	-	24	48	6.00
2	7	CHOI Wai Kit	3	-	14	17	0.75
3	14	LEONG On Tek	1	-	7	8	0.25
3	11	IEONG I Kit	1	-	1	2	0.25
3	12	LAM Lok Hang	1	-	1	2	0.25
6	18	CHAN Ka Hei	-	-	2	2	0.00
6	5	KAN Chou Pui	-	-	1	1	0.00
6	13	CHIANG Sio Man	-	-	1	1	0.00
3	3	CHAN Weng lo	-	-	-	-	-
4	4	WONG Wai Hei	-	-	-	-	-
6	6	LAM Man Tek	-	-	-	-	-
9	9	LEONG Kuan Kin	-	-	-	-	-
Team Totals			30		51	81	7.50

Non-Scoring Reception

Limit 25.00%

Rk	No	Name	Excellents	Faults	Serve Receptions	Total Attempts	Succ %
4	4	WONG Wai Hei	12	1	5	18	
12	12	LAM Lok Hang	8	3	5	16	
18	18	CHAN Ka Hei	4	2	9	15	
13	13	CHIANG Sio Man	5	-	5	10	
5	5	KAN Chou Pui	5	-	4	9	
11	11	IEONG I Kit	1	-	5	6	
7	7	CHOI Wai Kit	-	1	1	2	
3	3	CHAN Weng lo	-	-	-	-	
6	6	LAM Man Tek	-	-	-	-	
9	9	LEONG Kuan Kin	-	-	-	-	
14	14	LEONG On Tek	-	-	-	-	
17	17	WONG Chon Hang	-	-	-	-	
Team Totals			35	7	34	76	46.05

Timing and Results provided by  TISSOT



WED 10 JUL 2013
15:00
16:38

Match No: 33

Match Statistics

статистика

Match Duration: 1h 38m
Attendance: 90

MAC vs CHN

1 3

Teams	Sets	1	2	3	4	Total
MAC	1	22	14	25	8	69
CHN	3	25	25	19	25	94
	Playing Time	25m	21m	24m	19m	1h 29m

First Referee: VANAVESKI Kristjan (EST)


Second Referee: BAKUNOVICH Yury (BLR)

CHN - China


Scoring Spike

Limit
15.00%

Rk	No	Name	Spikes	Faults	Shots	Total Attempts	Eff %
1	4	CAO Hailun	12	1	7	20	55.00
2	2	LI Chenhao	8	5	7	20	15.00
3	9	WANG Xi	6	4	8	18	11.11
	3	LIN Bo	7	1	6	14	
	11	YUAN Huilong	9	1	3	13	
	8	SUN Yubo	3	-	2	5	
	1	TANG Pishengyu	2	1	-	3	
	5	WANG Yang	-	-	-	-	
	10	SUN Gongping	-	-	-	-	
	12	KANG Long	-	-	-	-	
	18	XU Xin	-	-	-	-	
Team Totals			47	13	33	93	36.56

Scoring Block


Rk	No	Name	Kill Blocks	Faults	Rebounds	Total Attempts	Avg by Set
1	11	YUAN Huilong	5	5	-	10	1.25
2	3	LIN Bo	3	3	7	13	0.75
2	4	CAO Hailun	3	3	1	7	0.75
4	2	LI Chenhao	2	3	-	5	0.50
5	8	SUN Yubo	1	3	3	7	0.25
6	9	WANG Xi	-	5	1	6	0.00
6	1	TANG Pishengyu	-	1	-	1	0.00
6	10	SUN Gongping	-	1	-	1	0.00
	5	WANG Yang	-	-	-	-	
	12	KANG Long	-	-	-	-	
	18	XU Xin	-	-	-	-	
Team Totals			14	24	12	50	3.50

Scoring Service


Rk	No	Name	Aces	Faults	Serve Hits	Total Attempts	Avg by Set
1	8	SUN Yubo	3	3	9	15	0.75
2	3	LIN Bo	1	-	16	17	0.25
2	2	LI Chenhao	1	2	14	17	0.25
2	9	WANG Xi	1	3	11	15	0.25
2	4	CAO Hailun	1	4	4	9	0.25
6	11	YUAN Huilong	-	-	10	10	0.00
6	10	SUN Gongping	-	1	7	8	0.00
6	1	TANG Pishengyu	-	-	3	3	0.00
	5	WANG Yang	-	-	-	-	
	12	KANG Long	-	-	-	-	
	18	XU Xin	-	-	-	-	
Team Totals			7	13	74	94	1.75

Team
Opponent Errors & Team Faults

	26	3
--	----	---



WED 10 JUL 2013
15:00
16:38

Match No: 33

Match Statistics

статистика

Match Duration: 1h 38m
Attendance: 90

MAC vs CHN


1 3

Teams	Sets	1	2	3	4	Total
MAC	1	22	14	25	8	69
CHN	3	25	25	19	25	94
	Playing Time	25m	21m	24m	19m	1h 29m


First Referee: VANAVESKI Kristjan (EST)

Second Referee: BAKUNOVICH Yury (BLR)

CHN - China

Non-Scoring Dig


Rk	No	Name	Digs	Faults	Receptions	Total Attempts	Avg by Set
1	8	SUN Yubo	6	2	5	13	1.50
2	18	XU Xin	5	2	7	14	1.25
3	9	WANG Xi	3	2	5	10	0.75
3	2	LI Chenhao	3	-	3	6	0.75
5	4	CAO Hailun	2	2	-	4	0.50
6	3	LIN Bo	-	-	3	3	0.00
6	10	SUN Gongping	-	-	2	2	0.00
6	11	YUAN Huilong	-	-	2	2	0.00
	1	TANG Pishengyu	-	-	-	-	
	5	WANG Yang	-	-	-	-	
	12	KANG Long	-	-	-	-	
Team Totals			19	8	27	54	4.75

Non-Scoring Set



Rk	No	Name	Running Sets	Faults	Still Sets	Total Attempts	Avg by Set
1	8	SUN Yubo	30	3	26	59	7.50
2	10	SUN Gongping	5	1	5	11	1.25
3	4	CAO Hailun	1	1	7	9	0.25
3	2	LI Chenhao	1	-	2	3	0.25
3	18	XU Xin	1	-	-	1	0.25
6	3	LIN Bo	-	-	1	1	0.00
6	11	YUAN Huilong	-	-	1	1	0.00
	1	TANG Pishengyu	-	-	-	-	
	5	WANG Yang	-	-	-	-	
	9	WANG Xi	-	-	-	-	
	12	KANG Long	-	-	-	-	
Team Totals			38	5	42	85	9.50

Non-Scoring Reception

Limit
25.00%

Rk	No	Name	Excellents	Faults	Serve Receptions	Total Attempts	Succ %
1	2	LI Chenhao	8	-	11	19	42.11
2	18	XU Xin	8	2	10	20	40.00
	9	WANG Xi	6	1	8	15	
	1	TANG Pishengyu	-	-	-	-	
	3	LIN Bo	-	-	-	-	
	4	CAO Hailun	-	-	-	-	
	5	WANG Yang	-	-	-	-	
	8	SUN Yubo	-	-	-	-	
	10	SUN Gongping	-	-	-	-	
	11	YUAN Huilong	-	-	-	-	
	12	KANG Long	-	-	-	-	
Team Totals			22	3	29	54	40.74

LEGEND		Eff%		Rk		Succ%	
Avg	Average	Eff%	Efficiency	Rk	Rank	Succ%	Success %

Timing and Results provided by  TISSOT